



**CÔNG TY CỔ PHẦN
QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH**

Số: 01/2019/BB-ĐHĐCĐ-PAS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hưng Yên, ngày 27 tháng 05 năm 2019

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH**

Hôm nay, vào lúc 08h00 ngày 27 tháng 05 năm 2019 tại Phòng Họp Công ty cổ phần Quốc tế Phương Anh, địa chỉ: Thôn Tứ Mỹ, xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, Công ty cổ phần Quốc tế Phương Anh đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, cụ thể như sau:

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Thành phần tham dự Đại hội

- Ông Trần Hữu Chung – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;
- Các Thành viên Hội đồng quản trị;
- Các Thành viên Ban kiểm soát;
- Các Thành viên Ban Tổng Giám đốc;
- Cổ đông Công ty.

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Đại hội đã nghe Bà Vũ Lan Phương - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội cổ đông như sau:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 25.500.000 cổ phần
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội là: 28 cổ đông, đại diện cho 25.047.770 cổ phần, tương ứng 98,23% cổ phần của Công ty, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đã hoàn thành thủ tục tham dự Đại hội theo quy định của quy chế Đại hội. Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại Đại hội đều đủ điều kiện tham dự Đại hội.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Quốc tế Phương Anh, Đại hội cổ đông thường niên 2019 của Công ty đã có đủ điều kiện tiến hành một cách hợp pháp, hợp lệ.

II. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

1. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu

Chủ tọa Đại hội là Ông Trần Hữu Chung lên điều hành Đại hội

Ông Trần Hữu Chung – Chủ tọa Đại hội đề cử danh sách Đoàn Chủ tịch.

Các Cổ đông nhất trí 100% thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch đề cử như sau:

Đoàn Chủ tịch

1. Ông Trần Hữu Chung : Chủ tọa Đại hội
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà : Thành viên HĐQT
3. Bà Hà Thị An : Thành viên BKS

Ông Trần Hữu Chung – Chủ tọa Đại hội đề cử danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu.

Các cổ đông nhất trí 100% thông qua danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu đề cử như sau:

Ban Thư ký Đại hội:

1. Bà Lưu Thị Thu Thủy : Trưởng Ban Thư ký
2. Bà Châu Thị Mỹ Hằng : Thành viên

Ban kiểm phiếu:

1. Bà Nguyễn Thị Thủy : Trưởng Ban kiểm phiếu
2. Ông Phạm Xuân Bắc : Thành viên
3. Bà Nguyễn Huyền Trang : Thành viên

Hình thức biểu quyết: giơ tay biểu quyết tại Đại hội

Tổng số biểu quyết:

- Đồng ý : 100%
- Không đồng ý : 0%
- Không có ý kiến : 0%

2. Thông qua Chương trình Đại hội

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà – Thay mặt Đoàn chủ tịch đọc chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, gồm:

- Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và Định hướng năm 2019;

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và Định hướng năm 2019;
 - Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;
 - Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019;
 - Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2019;
 - Thông qua Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018 và Kế hoạch năm 2019;
 - Thông qua Tờ trình đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai kỳ họp Đại hội 2019 – 2019;
 - Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty
 - Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS của Công ty
 - Thông qua bầu thay thế thành viên HĐQT, thành viên BKS của Công ty
- Đại hội đã thống nhất nội dung chương trình nghị sự của Đại hội chính thức.

Tổng số biểu quyết:

- Đồng ý : 100%
- Không đồng ý : 0%
- Không có ý kiến : 0%

3. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà - Thành viên HĐQT thay mặt Ban tổ chức đọc Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội với tỷ lệ tán thành 100% phiếu biểu quyết và không có ý kiến khác.

4. Thông qua các Báo cáo, Tờ trình của Đại hội

- 4.1. Ông Trần Hữu Chung – Thành viên Hội đồng Quản trị - trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và các mục tiêu nhiệm vụ, kế hoạch trong năm 2019.
- 4.2. Ông Trần Hữu Chung – trình bày Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019.
- 4.3. Bà Hà Thị An – Trưởng Ban kiểm soát - trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019;
- 4.4. Bà Nguyễn Thị Thanh Nga – Kế toán trưởng - trình bày trước Đại hội:
 - Tờ trình về việc đề nghị ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;

- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2018; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019;
- 4.5. Bà Hà Thị An – Trưởng Ban kiểm soát – trình bày Tờ trình về việc lựa chọn đơn kiểm toán độc lập kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2019;
- 4.6. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà – Thành viên Hội đồng quản trị - trình bày trước Đại hội:
 - Tờ trình về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2019.
 - Tờ trình về việc đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai kỳ họp Đại hội 2019 – 2019.
 - Tờ trình về việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty;
- 4.7. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà – Thành viên Hội đồng quản trị - trình bày tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS và bầu thay thế số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS của Công ty

III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

Không có nội dung thảo luận khác tại đại hội.

IV. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019

1.1. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2018

TT	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	1.000.000.000.000	1.012.521.129.174	101,25
2	Vốn điều lệ	255.000.000.000	255.000.000.000	100
3	Lợi nhuận trước thuế	25.000.000.000	24.044.466.310	96,18
4	Lợi nhuận sau thuế	20.000.000.000	18.663.829.951	93,32
5	Tỷ lệ cổ tức	8% VCSII		0

1.2. Kế hoạch hoạt động SXKD của Công ty năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch dự kiến 2019
I	Vốn điều lệ	255.000.000.000	255.000.000.000
II	Kế hoạch doanh thu	1.018.151.045.014	1.200.000.000.000
1	Doanh thu nội địa	926.297.749.407	1.120.000.000.000

- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2018; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019;
- 4.5. Bà Hà Thị An – Trưởng Ban kiểm soát – trình bày Tờ trình về việc lựa chọn đơn kiểm toán độc lập kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2019;
- 4.6. Ông Nguyễn Thế Hưng – Thành viên Hội đồng quản trị - trình bày trước Đại hội:
 - Tờ trình về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2019.
 - Tờ trình về việc đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai kỳ họp Đại hội 2019 – 2019.
 - Tờ trình về việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty;
- 4.7. Ông Nguyễn Thế Hưng – Thành viên Hội đồng quản trị - trình bày tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS và bầu thay thế số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS của Công ty

III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

Không có nội dung thảo luận khác tại đại hội.

IV. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019

1.1. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2018

TT	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	1.000.000.000.000	1.012.521.129.174	101,25
2	Vốn điều lệ	255.000.000.000	255.000.000.000	100
3	Lợi nhuận trước thuế	25.000.000.000	24.044.466.310	96,18
4	Lợi nhuận sau thuế	20.000.000.000	18.663.829.951	93,32
5	Tỷ lệ cổ tức	8% VCSH		0

1.2. Kế hoạch hoạt động SXKD của Công ty năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch dự kiến 2019
I	Vốn điều lệ	255.000.000.000	255.000.000.000
II	Kế hoạch doanh thu	1.018.151.045.014	1.200.000.000.000
1	Doanh thu nội địa	926.297.749.407	1.120.000.000.000

	Thép các loại	908.625.675.827	1.100.000.000.000
	Kinh doanh khác	17.672.073.580	20.000.000.000
2	Doanh thu xuất khẩu	85.765.204.687	75.000.000.000
	Thép các loại	85.765.204.687	75.000.000.000
	Kinh doanh khác		
3	Doanh thu tài chính	6.088.090.920	5.000.000.000
III	Kế hoạch chi phí	992.233.869.446	1.173.000.000.000
1	Giá vốn	970.522.697.328	1.149.000.000.000
2	Chi phí tài chính	13.073.416.186	15.000.000.000
3	Chi phí bán hàng	1.959.350.672	2.000.000.000
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.678.405.260	7.000.000.000
IV	Lợi nhuận sau thuế	18.663.829.951	20.000.000.000
	Lợi nhuận trước thuế	24.044.466.310	25.000.000.000
	Lợi nhuận sau thuế	18.663.829.951	20.000.000.000
V	Cổ tức	0%	5% VCSH

1.3. Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	25.047.770 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại DII
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và Định hướng năm 2019

Đồng ý:	25.047.770 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại DII
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và Định hướng năm 2019

Đồng ý:	25.047.770 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

Đồng ý:	25.047.770 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

5. Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019

5.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2018		24.044.466.310
2	Thuế TNDN phải nộp	20.00%	5.380.636.359
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2018		18.663.829.951
4	Trích lập các quỹ		2.799.574.493
	<i>Trích quỹ khen thưởng phúc lợi</i>		933.191.498
	<i>Trích lập quỹ đầu tư phát triển</i>		1.866.382.995
5	Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ năm 2018		15.864.255.458
6	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối hết (2016)		47.159.359.155
7	Lợi nhuận chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ		63.023.614.613
8	Thù lao HĐQT và BKS năm 2018		168.000.000
9	Lợi nhuận sau thù lao HĐQT và BKS năm		63.023.614.613

	2018		
10	Phát hành cổ phiếu từ lợi nhuận chưa phân phối để trả cổ tức 8% VCSH		0
11	Cổ tức năm 2017 đã trả bằng tiền mặt: (3%*VCSH)		0
12	Cổ tức năm 2018 (dự kiến): (8% VCSH)	8%	20.400.000.000
13	Lợi nhuận để lại		42.455.614.613

5.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019: Ủy quyền HĐQT thực hiện dựa trên kết quả kinh doanh năm 2019.

5.3. Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	25.047.770 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

6. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2019

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính trong năm 2019 của Công ty cổ phần Quốc tế Phương Anh như sau:

- Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán A&C
- Công ty TNHH kiểm toán TTP

Trường hợp không thương lượng được với các công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty được phép lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập khác phù hợp có tên trong danh sách được kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Đồng ý:	25.047.770 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

7. Thông qua Tờ trình mức chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018 và Kế hoạch năm 2019

7.1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018:

STT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao/tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2018
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	2.000.000	24.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	8.000.000	96.000.000
3	Trưởng BKS	01	12	2.000.000	24.000.000
4	Thành viên BKS	02	12	2.000.000	24.000.000
	Tổng cộng			14.000.000	168.000.000

7.2. Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019:

STT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao/tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2019
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	2.000.000	24.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	8.000.000	96.000.000
3	Trưởng BKS	01	12	2.000.000	24.000.000
4	Thành viên BKS	02	12	2.000.000	24.000.000
	Tổng cộng			14.000.000	168.000.000

7.3. Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	25.047.770 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

8. Thông qua Tờ trình đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai kỳ họp Đại hội 2019 – 2020

Đồng ý:	25.047.770 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
------------------	------	---

10. Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty

Đồng ý:	25.047.770 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

11. Thông qua việc miễn nhiệm các thành viên HĐQT, BKS có tên sau:

11.1. Danh sách thành viên HĐQT, BKS miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Ông Lê Đình Đáp	Thành viên HĐQT
2	Ông Nguyễn Thế Hưng	Thành viên HĐQT
3	Ông Đặng Tất Trung	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thị Nguyệt	Thành viên BKS
5	Bà Vũ Lan Phương	Thành viên BKS

11.2. Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	25.047.770 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

12. Thông qua việc bầu thay thế các thành viên HĐQT, BKS có tên sau:

12.1. Danh sách ứng viên vào vị trí thành viên HĐQT, BKS được đề cử tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Ông Nguyễn Xuân Thắng	Thành viên HĐQT

2	Bà Nguyễn Thị Hằng	Thành viên HĐQT
3	Bà Vũ Lan Phương	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thị Thúy	Thành viên BKS
5	Bà Đào Thị Thu Hương	Thành viên BKS

12.2. Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	25.047.770 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

V. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Bà Lưu Thị Thu Thủy – Trưởng Ban Thư Ký đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp. Chủ tọa thay mặt Đoàn Chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào 11h00 cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 05 (năm) bản có giá trị pháp lý như nhau và được Ban Thư ký đọc lại trước Đại hội.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI


Lưu Thị Thu Thủy



CHỦ TỊCH HĐQT


Trần Văn Chung

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật Chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Quốc tế Phương Anh;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Quốc tế Phương Anh ngày 27 tháng 05 năm 2019.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

Đơn vị tính: đồng

TT	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	1.000.000.000.000	1.012.521.129.174	101,25
2	Vốn điều lệ	255.000.000.000	255.000.000.000	100
3	Lợi nhuận trước thuế	25.000.000.000	24.044.466.310	96,18
4	Lợi nhuận sau thuế	20.000.000.000	18.663.829.951	93,32
5	Tỷ lệ cổ tức	8% VCSH		0

2. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2019

Đơn vị tính: Đồng

TT	Các chỉ tiêu chính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019
I	Vốn điều lệ	255.000.000.000	255.000.000.000
II	Tổng doanh thu	1.018.151.045.014	1.200.000.000.000



1	Doanh thu nội địa	926.297.749.407	1.120.000.000.000
-	<i>Thép các loại</i>	908.625.675.827	1.100.000.000.000
-	<i>Kinh doanh khác</i>	17.672.073.580	20.000.000.000
2	Doanh thu xuất khẩu	85.765.204.687	75.000.000.000
-	<i>Thép các loại</i>	85.765.204.687	75.000.000.000
-	<i>Kinh doanh khác</i>		
6	Doanh thu tài chính	6.088.090.920	5.000.000.000
III	Kế hoạch chi phí	992.233.869.446	1.173.000.000.000
1	Giá vốn	970.522.697.328	1.149.000.000.000
2	Chi phí tài chính	13.073.416.186	15.000.000.000
3	Chi phí bán hàng	1.959.350.672	2.000.000.000
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.678.405.260	7.000.000.000
IV	Lợi nhuận	18.663.829.951	20.000.000.000
1	Lợi nhuận trước thuế	24.044.466.310	25.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	18.663.829.951	20.000.000.000
V	Cổ tức	0%	5% VCSH

Điều 2: Thông qua các Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019.

Điều 3: Thông qua các Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty năm 2018 đã được kiểm toán Công ty TNHH kiểm toán TTP

Điều 5: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán A&C
- Công ty TNHH kiểm toán TTP

Trường hợp Công ty không thương lượng được với các công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được phép lựa chọn Công ty kiểm toán khác phù hợp có tên trong danh sách được kiểm toán báo cáo tài chính 2019 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Điều 6: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2018		24.044.466.310
2	Thuế TNDN phải nộp	20.00%	5.380.636.359
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2018		18.663.829.951
4	Trích lập các quỹ		2.799.574.493
	<i>Trích quỹ khen thưởng phúc lợi</i>		933.191.498
	<i>Trích lập quỹ đầu tư phát triển</i>		1.866.382.995
5	Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ năm 2018		15.864.255.458
6	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối hết (2016)		47.159.359.155
7	Lợi nhuận chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ		63.023.614.613
8	Thù lao HĐQT và BKS năm 2018		168.000.000
9	Lợi nhuận sau thù lao HĐQT và BKS năm 2018		63.023.614.613
10	Phát hành cổ phiếu từ lợi nhuận chưa phân phối để trả cổ tức 8% VCSH		0
11	Cổ tức năm 2017 đã trả bằng tiền mặt: (3%*VCSH)		0
12	Cổ tức năm 2018 (dự kiến): (8% VCSH)	8%	20.400.000.000
13	Lợi nhuận để lại		42.455.614.613

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019: Ủy quyền HĐQT thực hiện dựa trên kết quả kinh doanh năm 2019.

Điều 7: Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2019

- Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018:

STT	Chức danh	(Số lượng)	Số tháng	Mức thù lao/ tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2018
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	2.000.000	24.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	8.000.000	96.000.000

3	Trưởng BKS	01	12	2.000.000	24.000.000
4	Thành viên BKS	02	12	2.000.000	24.000.000

- Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019:

STT	Chức danh	(Số lượng)	Số tháng	Mức thù lao/tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2019
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	2.000.000	24.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	8.000.000	96.000.000
3	Trưởng BKS	01	12	2.000.000	24.000.000
4	Thành viên BKS	02	12	2.000.000	24.000.000

Điều 8: Thông qua việc chủ tịch HĐQT được kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc cho đến kỳ đại hội thường niên tiếp theo.

Điều 9: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT giữa hai kỳ họp Đại hội 2019 – 2020.

Điều 10: Thông qua miễn nhiệm Thành viên HĐQT, BKS theo danh sách sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Ông Lê Đình Đáp	Thành viên HĐQT
2	Ông Nguyễn Thế Hưng	Thành viên HĐQT
3	Ông Đặng Tất Trung	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thị Nguyệt	Thành viên BKS
5	Bà Vũ Lan Phương	Thành viên BKS

Điều 11: Thông qua bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS theo danh sách sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Ông Nguyễn Xuân Thắng	Thành viên HĐQT
2	Bà Nguyễn Thị Hằng	Thành viên HĐQT
3	Bà Vũ Lan Phương	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thị Thúy	Thành viên BKS
5	Bà Đào Thị Thu Hường	Thành viên BKS

Danh sách thành viên HĐQT mới:

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Ông Trần Hữu Chung	Chủ tịch HĐQT
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà	Thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Xuân Thắng	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thị Hằng	Thành viên HĐQT
5	Bà Vũ Lan Phương	Thành viên HĐQT

Danh sách thành viên BKS mới:

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Bà Đào Thị Thu Hường	Trưởng BKS
2	Bà Hà Thị An	Thành viên BKS
3	Bà Nguyễn Thị Thúy	Thành viên BKS

Điều 12: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 27/05/2019

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Quốc tế Phương Anh, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện các công việc được giao bởi Đại hội đồng cổ đông trong Nghị quyết này nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông của Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- TGD (để thực hiện);
- Các Ủy viên HĐQT;
- Các thành viên BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**Chủ tọa****CHỦ TỊCH HĐQT***Trần Hữu Chung*